

Số: *11* /2020/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày *19* tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của
Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công
chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt
động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và
người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 992/TTr-SNV ngày 05
tháng 5 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); hướng dẫn việc bố trí các chức vụ cán bộ cấp xã và các chức danh công chức cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng của Quyết định này là cán bộ, công chức cấp xã được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; khoản 11 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.



Điều 2. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã

1. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn. Cụ thể như sau:

- a) Loại 1: Bố trí không quá 23 người.
- b) Loại 2: Bố trí không quá 21 người.
- c) Loại 3: Bố trí không quá 19 người.

2. Xã, thị trấn bố trí chức danh Trưởng Công an là công an chính quy thì số lượng cán bộ, công chức quy định tại khoản 1 Điều này giảm 01 người.

3. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm cả cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái về cấp xã. Riêng trường hợp luân chuyển về đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thì thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Căn cứ số lượng cán bộ, công chức quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này, UBND cấp huyện quyết định việc giao số lượng cán bộ, công chức cụ thể tại các xã, phường, thị trấn. Riêng đối với số lượng cán bộ, công chức cấp xã thuộc huyện Trường Sa do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2009 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Bố trí cán bộ, công chức cấp xã

1. Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 1

a) Chức vụ cán bộ cấp xã: Được bố trí tối đa 12 người cho 11 chức vụ cán bộ, trong đó chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân được bố trí không quá 02 người theo quy định hiện hành.

b) Chức danh công chức cấp xã: Mỗi chức danh công chức được bố trí 01 người; số còn lại được bố trí tăng thêm 01 người ở một số chức danh công chức phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ và đội ngũ công chức hiện có của xã, phường, thị trấn (trừ chức danh Trưởng Công an và Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự), bảo đảm các lĩnh vực công tác, các nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền cấp xã đều có người đảm nhiệm.

2. Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 2, loại 3

a) Chức vụ cán bộ cấp xã: Được bố trí tối đa 11 người cho 11 chức vụ cán bộ. Riêng đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 2, sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính quyền địa phương có hiệu lực từ ngày 01/7/2020, việc bố trí chức vụ cán bộ cấp xã được thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều này.

b) Chức danh công chức cấp xã: Mỗi chức danh công chức được bố trí 01 người; số còn lại được bố trí tăng thêm 01 người ở một số chức danh công chức phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ và đội ngũ công chức hiện có của xã, phường, thị trấn (trừ chức danh Trưởng Công an và Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự), bảo đảm các lĩnh vực công tác, các nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền cấp xã đều có người đảm nhiệm.

Điều 4. Kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh

1. Việc bố trí kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Căn cứ số lượng cán bộ, công chức được quy định tại Điều 2 Quyết định này, UBND cấp huyện quyết định việc bố trí kiêm nhiệm một số chức danh theo quy định; hướng dẫn việc bố trí các chức danh công chức cấp xã căn cứ trên nhu cầu, tình hình thực tế của từng xã, phường, thị trấn.

Điều 5. Giải quyết một số tồn tại về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã

Đối với những trường hợp cán bộ, công chức cấp xã bị dôi dư do thực hiện việc sắp xếp theo số lượng quy định tại Quyết định này, được giải quyết chế độ chính sách theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 14 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2020 và thay thế Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND, ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định tiêu chí xác định số lượng và hướng dẫn việc kiêm nhiệm, bố trí các chức danh cán bộ, công chức cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng và cá nhân trong các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7 (thi hành);
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ LĐTB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Khánh Hòa; Đài Phát thanh-Truyền hình KH;
- Lưu: VT, MN, TL, HP. 54



Nguyễn Tấn Tuân